

**DU LỊCH TÌNH NGUYỆN: NHẬN THỨC VÀ  
Ý ĐỊNH THAM GIA CỦA THANH NIÊN  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH<sup>(\*)</sup>**

**TRẦN TUYẾN<sup>\*</sup>  
HOÀNG SƠN GIANG<sup>\*\*</sup>  
TRẦN THỊ TUYẾT VÂN<sup>\*\*\*</sup>**

*Du lịch tình nguyện là một hình thức du lịch đã và đang phổ biến trên thế giới. Tìm hiểu ý định tham gia du lịch tình nguyện của 522 thanh niên tại TP HCM cho thấy, du lịch tình nguyện là loại hình du lịch có ý nghĩa khi du khách có thể góp phần giải quyết các vấn đề xã hội; có nhiều trải nghiệm thú vị thông qua tương tác, đồng sáng tạo giá trị và có cơ hội phát triển bản thân; vì nhiều mục đích khác nhau.*

*Từ khóa:* du lịch tình nguyện, tham gia, thanh niên, Thành phố Hồ Chí Minh  
*Nhận bài ngày:* 02/02/2025; *đưa vào biên tập:* 05/02/2025; *phản biện:* 12/3/2025; *duyet đăng:* 20/3/2025

**1. DẪN NHẬP**

Ngày nay, du lịch mang tính tương tác và đồng sáng tạo trải nghiệm đang thu hút sự chú ý của nhiều du khách (Ross, 2020), trong số đó có loại hình du lịch tình nguyện (Han et al., 2019; S. Wearing & McGehee, 2013). Đây là hình thức du lịch giúp du khách nâng cao trải nghiệm thông qua việc hòa mình vào văn hóa, đời sống cộng

đồng địa phương, vừa tạo cơ hội để họ đóng góp vào việc giải quyết những vấn đề về kinh tế, xã hội và môi trường mà điểm đến đang gặp phải (Wearing et al., 2017; Wearing & McGehee, 2013). Trong số các vấn đề này, có những vấn đề do chính hoạt động du lịch gây ra như ô nhiễm môi trường, ô nhiễm tiếng ồn, biến đổi văn hóa...

Thực tế tại Việt Nam, nhiều chương trình du lịch tình nguyện đã và đang được triển khai trong những năm qua, do trường đại học hay các tổ chức, đoàn thể cho thanh niên như Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh,

<sup>\*</sup>, <sup>\*\*\*</sup> Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

<sup>\*\*</sup> Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ Trẻ.

Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam..., và các tổ chức phi chính phủ thực hiện. Đồng thời, các nhóm tình nguyện độc lập cũng hoạt động ngày càng đa dạng, phổ biến nhất là về giáo dục, y tế, bảo vệ môi trường cho đến hỗ trợ cộng đồng khó khăn. Các chuyến đi này vừa giúp người tham gia hỗ trợ cộng đồng tại điểm đến, vừa có những trải nghiệm du lịch tại đây. Vì vậy, nghiên cứu về du lịch tình nguyện trong bối cảnh Việt Nam nói chung và tại TPHCM hiện nay là cần thiết và có ý nghĩa.

## **2. KHÁI NIỆM, VỀ NGHIÊN CỨU ĐÃ CÔNG BỐ**

Du lịch tình nguyện (volunteer tourism, voluntourism) đã được nghiên cứu khá sâu rộng trên thế giới, với nhiều quan điểm và cách tiếp cận khác nhau (Wearing & McGehee, 2013). Các kết quả nghiên cứu này đã tạo ra cơ sở khoa học quan trọng trong việc tiếp tục triển khai chủ đề nghiên cứu này trong các bối cảnh thực tiễn khác nhau.

Nghiên cứu của E. Burrai - K. Hannam (2018) và S.L. Wearing và cộng sự (2017) cho rằng, du lịch tình nguyện là loại hình du lịch này hướng tới mục tiêu vừa đáp ứng nhu cầu trải nghiệm cá nhân của du khách, vừa đóng góp vào việc giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội và môi trường tại điểm đến. Hình thức du lịch này ngày càng được chú ý trong bối cảnh phát triển du lịch bền vững, du lịch tái tạo và đa dạng hóa trải nghiệm của du khách theo

hướng đồng sáng tạo trải nghiệm. Một cách tổng quát, các công trình nghiên cứu đi trước đều đề xuất rằng du lịch tình nguyện là hoạt động có hai yếu tố gắn kết với nhau là du lịch và tình nguyện (Wearing et al., 2017). Tính chất du lịch được thể hiện qua việc trải nghiệm, sử dụng dịch vụ du lịch tại những nơi có tài nguyên du lịch, trong khi đó, tính chất tình nguyện được thể hiện thông qua các hoạt động của du khách nhằm giúp đỡ, mang lại các giá trị tích cực cho cộng đồng địa phương về kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường tại khu vực điểm đến du lịch. Các hoạt động này nhằm thúc đẩy sự phát triển của cộng đồng địa phương trên nhiều phương diện nhưng thường là bảo tồn hoặc phát triển cộng đồng, bảo vệ môi trường sinh thái, phát triển các làng nghề, phát triển các sinh kế cho cộng đồng, nâng cao nhận thức... (McIntosh & Zahra, 2007; Wearing et al., 2017). Nhìn chung, du lịch tình nguyện được hiểu là hoạt động du lịch, trong đó du khách tham gia hỗ trợ giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội và môi trường tại nơi đến như một hình thức đồng sáng tạo trải nghiệm, gia tăng cảm giác thú vị và hài lòng về chuyến đi cho du khách cũng như thúc đẩy sự phát triển bền vững tại điểm đến du lịch.

Bên cạnh các quan điểm trên, cũng có ý kiến cho rằng du lịch tình nguyện hiện nay dường như chỉ chú trọng khía cạnh tình nguyện (Otoo & Amuquandoh, 2014; Wearing et al.,

2017). Đó chỉ là các chuyến đi tình nguyện đến một nơi xa thay vì có các hoạt động du lịch thực chất và hoàn chỉnh. Ngoài ra, cũng có quan điểm chỉ ra rủi ro về việc du lịch tình nguyện bị “thương mại hóa” hoặc vô tình tái khẳng định những định kiến văn hóa và xã hội, nếu người tham gia không hiểu rõ hoàn cảnh địa phương. Từ góc độ so sánh, có quan điểm nhấn mạnh tính nhân văn và lợi ích bền vững của du lịch tình nguyện khi được quản lý tốt, nhưng cũng có quan điểm khác cho rằng cần cảnh giác trước nguy cơ các hoạt động này chỉ mang tính “dùng tình nguyện để cung cấp trải nghiệm ngắn hạn” cho du khách, hơn là thật sự giải quyết vấn đề của cộng đồng (Burrai & Hannam, 2018; Smith & Holmes, 2009).

Dù có một số ít quan điểm chưa thống nhất, nhưng du lịch tình nguyện cho đến nay vẫn là một hình thức du lịch đặc thù và có tính đương đại, kết hợp giữa du lịch và hoạt động tình nguyện. Trong đó, người tham gia không chỉ khám phá các địa điểm du lịch mới mà còn tham gia vào các hoạt động tình nguyện nhằm cải thiện cuộc sống của cộng đồng địa phương (Han et al., 2019). Với những đặc điểm độc đáo, du lịch tình nguyện đang ngày càng được ưa chuộng, đặc biệt là đối với nhóm thanh niên, sinh viên mong muốn tìm kiếm sự học tập và phục vụ trong cộng đồng (Cunha et al., 2019). Trong bối cảnh xã hội hiện nay với nhiều vấn đề nảy sinh như nghèo đói, biến đổi khí hậu, chiến tranh, xung đột

tôn giáo, sắc tộc, dịch bệnh..., du lịch tình nguyện trở thành một giải pháp quan trọng để du khách đóng góp vào việc giải quyết các vấn đề này bên cạnh việc du lịch đến đó. Điều này đóng góp vào giá trị sống và nhu cầu tìm kiếm hạnh phúc thật chức (eudaimonic) của du khách thay vì hạnh phúc khoái lạc (hedonic) (Knobloch et al., 2016; Magrizos et al., 2021).

Thời gian qua, các nghiên cứu về du lịch tình nguyện đã phát triển theo nhiều hướng, từ việc tìm hiểu loại hình, xây dựng sản phẩm, phân tích trải nghiệm, cho đến nghiên cứu động cơ và ý định tham gia của du khách (Wearing & McGehee, 2013). Nhờ vậy, du lịch tình nguyện được nhìn nhận như một phương thức du lịch bền vững, thúc đẩy trách nhiệm xã hội, đồng thời nâng cao hiểu biết về văn hóa, cộng đồng và môi trường tại điểm đến du lịch (Doctori et al., 2023). Trong *Commodification of Volunteer Tourism: A Comparative Study of Volunteer Tourists in Vietnam and in Thailand*, N. Coren và T. Gray (2012) chủ yếu chỉ tập trung tìm hiểu dưới góc độ du khách tham gia như các tình nguyện viên.

Ở Việt Nam, nghiên cứu về du lịch tình nguyện đã có từ sớm nhưng tương đối hạn chế. Năm 2013, Nguyễn Thị Vân Dung nghiên cứu về việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, sản phẩm du lịch tình nguyện trên địa bàn Hà Nội, hoặc thảo luận về vai trò của du lịch tình nguyện

nhằm phát triển bền vững du lịch miền núi Việt Nam của Nguyễn Thị Phương Nga (2020). Các nghiên cứu chủ yếu tập trung tìm hiểu dưới góc độ du khách tham gia như các tình nguyện viên (Coren & Gray, 2012). Điều này cho thấy cần có những nghiên cứu sâu và toàn diện hơn để hiểu rõ nhận thức cũng như sự tham gia của du khách Việt Nam vào loại hình du lịch này với hình thức trải nghiệm một loại hình du lịch thay vì đi tình nguyện, góp phần bổ sung khoảng trống học thuật và cung cấp thêm góc nhìn về tiềm năng phát triển du lịch tình nguyện tại Việt Nam.

### **3. LÝ THUYẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

#### **3.1. Lý thuyết nghiên cứu**

Các lý thuyết nghiên cứu nhận thức và hành vi du lịch tình nguyện thường được sử dụng bao gồm Lý thuyết Tự quyết định (Self-Determination Theory - SDT), Lý thuyết Hành vi có kế hoạch (Theory of Planned Behavior - TPB) và Thuyết Kích thích chuẩn mực (Norm Activation Theory - NAM) (Bidee et al., 2013; Manosuthi et al., 2020; Meng et al., 2020). Nghiên cứu vận dụng các lý thuyết trên nhằm giải thích nhận thức và ý định hành vi tham gia du lịch tình nguyện của thanh niên.

Lý thuyết Tự quyết định nhấn mạnh động lực nội tại và ngoại tại, giải thích hành vi qua ba yếu tố cốt lõi: tự chủ, khả năng và sự kết nối xã hội. Theo SDT, hành vi tình nguyện được thúc đẩy khi cá nhân cảm thấy thỏa mãn và

có sự kết nối xã hội trong quá trình tham gia. Trong khi đó TPB tập trung vào tác động của các yếu tố tâm lý và xã hội như thái độ, chuẩn mực xã hội và sự kiểm soát hành vi, ảnh hưởng đến ý định tham gia của thanh niên. Còn NAM chú trọng đến các yếu tố đạo đức, cho rằng hành vi tình nguyện xuất phát từ trách nhiệm cá nhân đối với các vấn đề xã hội và sự nhận thức về các chuẩn mực đạo đức.

Mỗi lý thuyết cung cấp một góc nhìn riêng biệt nhưng bổ sung cho nhau trong việc giải thích hành vi du lịch tình nguyện. SDT giải thích hành vi thông qua động lực bên trong và cảm giác tự chủ, với mục tiêu phát triển cá nhân và tạo dựng mối quan hệ xã hội. TPB, lại nhấn mạnh sự ảnh hưởng của các yếu tố tâm lý cá nhân và xã hội đối với ý định tham gia, như thái độ cá nhân và sự tác động từ cộng đồng. Trong khi đó, NAM giải thích hành vi tình nguyện qua sự kích thích từ các chuẩn mực đạo đức và trách nhiệm xã hội mà mỗi cá nhân cảm nhận được. Mặc dù có sự khác biệt trong các yếu tố giải thích, nhưng ba lý thuyết này đều đóng góp đáng kể, giúp hiểu rõ hơn về nhận thức và ý định tham gia của thanh niên vào du lịch tình nguyện.

#### **3.2. Phương pháp nghiên cứu**

Nghiên cứu chủ yếu được tiến hành theo phương pháp định lượng, bên cạnh đó có tham khảo thêm kết quả nghiên cứu định tính để tìm hiểu nhận thức và ý định tham gia du lịch tình nguyện của thanh niên tại TPHCM.

Cụ thể, nghiên cứu tổng quan nhằm tìm hiểu các quan điểm về du lịch tình nguyện và hình thành các thang đo để xây dựng bản hỏi khảo sát. Giai đoạn nghiên cứu định lượng được tiến hành từ tháng 6 đến tháng 12 năm 2024, thông qua việc phát ra 550 bản hỏi khảo sát. Sau khi nhập liệu và xử lý, có 522 bảng hỏi hợp lệ được sử dụng cho phân tích.

Mẫu khảo sát được chọn theo phương pháp mẫu thuận tiện, tập trung vào đối tượng thanh niên đang sinh sống, học tập hoặc làm việc trên địa bàn TPHCM (từ 18 tuổi đến 30 tuổi). Việc thu thập dữ liệu diễn ra theo hai hình thức: (1) hình thức trực tuyến, gửi bản hỏi qua email cho sinh viên đang học tập tại các trường đại học trên địa bàn TPHCM; và (2) hình thức phát bản hỏi giấy cho các thanh niên đang làm việc, cư trú tại TPHCM. Việc sử dụng cả hai hình thức này giúp quá trình thu thập dữ liệu diễn ra hiệu quả và đảm bảo tính bao phủ tốt nhất có thể. Kết quả nghiên cứu định lượng được xử lý bằng phần mềm Excel và SPSS 24.0.

Nghiên cứu định tính từ tài liệu thứ cấp được thực hiện nhằm thăm dò và làm rõ hơn các yếu tố liên quan đến nhận thức và ý định tham gia du lịch tình nguyện, qua đó bổ trợ và giúp kết quả phân tích định lượng trở nên toàn diện hơn.

### 3.3. Đặc trưng nhân khẩu học mẫu khảo sát

Về giới tính, có sự chênh lệch rõ giữa nam và nữ, tỷ lệ nữ chiếm đa số với 404 người (tương đương 77,4%), trong khi nam giới là 118 người (22,6%). Khi thu thập dữ liệu, những người có giới tính nữ thể hiện sự sẵn sàng trong việc bày tỏ quan điểm hơn. Xét về thu nhập trung bình mỗi tháng, có 118 người (22,6%) có mức thu nhập dưới 5 triệu đồng và 62 người (11,9%) đạt từ 5 đến dưới 10 triệu đồng. Nhóm có thu nhập từ 10 đến dưới 15 triệu đồng chiếm 24,5%, trong khi từ 15 đến dưới 20 triệu đồng chiếm 18%. Đáng chú ý, 14 người (2,7%) có mức thu nhập trên 20 triệu đồng, và 106 người (20,3%) không có thu nhập (thường gặp ở nhóm sinh viên hoặc người phụ thuộc gia đình).

Bảng 1. Đặc trưng nhân khẩu học của mẫu khảo sát

| Đặc trưng nhân khẩu học       |                              | Tần số | Tần suất |
|-------------------------------|------------------------------|--------|----------|
| Giới tính                     | Nam                          | 118    | 22,6     |
|                               | Nữ                           | 404    | 77,4     |
|                               | Tổng cộng                    | 522    | 100,0    |
| Thu nhập trung bình mỗi tháng | Dưới 5 triệu đồng            | 118    | 22,6     |
|                               | Từ 5 đến dưới 10 triệu đồng  | 62     | 11,9     |
|                               | Từ 10 đến dưới 15 triệu đồng | 128    | 24,5     |
|                               | Từ 15 đến dưới 20 triệu đồng | 94     | 18,0     |
|                               | Trên 20 triệu đồng           | 14     | 2,7      |
|                               | Không có thu nhập            | 106    | 20,3     |

|             |                            |     |       |
|-------------|----------------------------|-----|-------|
|             | Tổng cộng                  | 522 | 100,0 |
| Nghề nghiệp | Sinh viên                  | 259 | 49,6  |
|             | Nhân viên văn phòng        | 107 | 20,5  |
|             | Công chức, Viên chức       | 42  | 8,0   |
|             | Nghề nghiệp chuyên môn cao | 25  | 4,8   |
|             | Kinh doanh, buôn bán       | 24  | 4,6   |
|             | Lao động tự do             | 65  | 12,5  |
|             | Tổng cộng                  | 522 | 100,0 |

Nguồn: Các tác giả kết quả khảo sát năm 2024.

Về nghề nghiệp, nhóm sinh viên chiếm tỷ lệ cao nhất với 259 người (49,6%). Nhân viên văn phòng xếp thứ hai, chiếm 20,5% (107 người), tiếp đến là nhóm lao động tự do với 65 người (12,5%). Nhóm công chức/viên chức có 42 người (8%), trong khi các nghề nghiệp chuyên môn cao chiếm 4,8% (25 người) và nhóm kinh doanh, buôn bán chiếm 4,6% (24 người). Việc nhóm sinh viên chiếm gần một nửa số người tham gia do đối tượng khảo sát tập trung vào lực lượng trẻ, đang trong quá trình học tập và tìm kiếm cơ hội trải nghiệm,

có thể góp phần quan trọng trong các hoạt động du lịch tình nguyện.

#### 4. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

##### 4.1. Nhận thức của thanh niên tại TPHCM về du lịch tình nguyện

Để tìm hiểu nhận thức của thanh niên tại TPHCM về du lịch tình nguyện, thông qua kết quả nghiên cứu tổng quan, một số nhận định được nghiên cứu đưa ra để người tham gia khảo sát đánh giá theo 5 mức độ của thang đo Likert từ 1 đến 5 tương ứng với hoàn toàn không đồng ý đến hoàn toàn đồng ý. Kết quả đánh giá được thể hiện ở Bảng 2.

Bảng 2. Nhận thức của thanh niên tại TPHCM về du lịch tình nguyện (đồng ý và hoàn toàn đồng ý)

| STT | Nhận định                                                                                           | Số lượng | Trung bình | ĐLC   |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------|-------|
| 1   | Du lịch tình nguyện là hoạt động du lịch có ý nghĩa trong bối cảnh xã hội ngày càng có nhiều vấn đề | 522      | 4,11       | 0,861 |
| 2   | Du lịch tình nguyện giúp đỡ cộng đồng giải quyết các vấn đề về kinh tế                              | 522      | 3,78       | 0,916 |
| 3   | Du lịch tình nguyện giúp đỡ cộng đồng giải quyết các vấn đề về xã hội                               | 522      | 3,95       | 0,881 |
| 4   | Du lịch tình nguyện giúp đỡ cộng đồng giải quyết các vấn đề về môi trường                           | 522      | 3,83       | 0,954 |
| 5   | Tham gia du lịch tình nguyện giúp tôi sống có ích hơn                                               | 522      | 4,15       | 0,906 |
| 6   | Tham gia du lịch tình nguyện giúp chuyển đi của tôi thêm ý nghĩa                                    | 522      | 4,25       | 0,909 |

|   |                                                                     |     |      |       |
|---|---------------------------------------------------------------------|-----|------|-------|
| 7 | Tham gia du lịch tình nguyện giúp tôi phát triển bản thân           | 522 | 4,18 | 0,895 |
| 8 | Tham gia du lịch tình nguyện giúp tôi thoát khỏi cuộc sống hiện tại | 522 | 3,66 | 1,057 |

Ghi chú: Nhận định từ 1 đến 5 và 7 đến 8: “đồng ý”; Nhận định 6: “hoàn toàn đồng ý”.

Nguồn: Các tác giả xử lý từ dữ liệu khảo sát năm 2024.

Kết quả khảo sát nhận thức của thanh niên tại TPHCM về du lịch tình nguyện cho thấy họ có quan điểm tích cực về loại hình du lịch này khi tất cả các nhận định đưa ra đều có mức đồng ý với giá trị trung bình khá cao. Cụ thể, nhận định “Du lịch tình nguyện là hoạt động du lịch có ý nghĩa trong bối cảnh xã hội ngày càng có nhiều vấn đề”, có điểm trung bình là 4,11 với độ lệch chuẩn (ĐLC) 0,861, cho thấy đa số thanh niên nghĩ rằng du lịch tình nguyện đóng góp tích cực vào xã hội.

Các nhận định liên quan đến ích lợi của du lịch tình nguyện đối với cộng đồng cũng nhận được đánh giá cao, bao gồm: giúp đỡ cộng đồng giải quyết các vấn đề về kinh tế” đạt điểm trung bình 3,78, với ĐLC là 0,916, khả năng giúp đỡ cộng đồng giải quyết các vấn đề về xã hội (điểm trung bình 3,95, ĐLC 0,881) và môi trường (điểm trung bình 3,83, ĐLC 0,954). Bên cạnh đó, việc tham gia du lịch tình nguyện còn được đánh giá tích cực ở khả năng giúp “sống có ích hơn” (trung bình = 4,15) và “phát triển bản thân” (trung bình = 4,18), phản ánh mong muốn gắn kết mục tiêu cá nhân với đóng góp cho cộng đồng. Thanh niên cũng thể hiện sự kỳ vọng lớn từ việc tham gia du lịch tình nguyện,

nhận định “Tham gia du lịch tình nguyện giúp chuyển đi của tôi thêm ý nghĩa” có điểm trung bình cao nhất, 4,25 với ĐLC 0,909, cho thấy thanh niên tin rằng loại hình du lịch tình nguyện mang lại những trải nghiệm ý nghĩa và giá trị cuộc sống. Cuối cùng, mặc dù mức độ đồng ý thấp nhất nhưng thanh niên cũng đồng ý rằng “Tham gia du lịch tình nguyện giúp tôi thoát khỏi cuộc sống hiện tại” (trung bình 3,66, ĐLC 1,057).

Có thể chia nhận thức về du lịch tình nguyện ra hai nội dung: các tác động tích cực đến điểm đến du lịch và các tác động tích cực đến du khách tham gia vào hoạt động này.

Trước hết, du lịch tình nguyện tác động tích cực đến các cộng đồng nơi các hoạt động tình nguyện diễn ra về kinh tế, xã hội và môi trường (Wearing & McGehee, 2013). Nhiều nghiên cứu cho rằng, việc tham gia vào các dự án tình nguyện có thể tạo ra các cơ hội kinh tế cho cộng đồng địa phương thông qua việc phát triển du lịch cộng đồng, hỗ trợ phát triển sản phẩm thủ công truyền thống hoặc cải thiện cơ sở hạ tầng du lịch (Hernandez-Maskivker et al., 2018; Wearing & McGehee, 2013). Bên cạnh đó, các dự án du lịch tình nguyện cũng có thể tham gia vào việc bảo tồn văn hóa, cải

thiện giáo dục, y tế và chất lượng môi trường (Tomazos & Butler, 2009). Tuy nhiên, một số nghiên cứu cũng chỉ ra rằng, mặc dù du lịch tình nguyện có thể góp phần tạo ra một số cơ hội kinh tế, nhưng nếu không có sự quản lý hợp lý, nó cũng có thể dẫn đến những tác động tiêu cực, như việc tăng giá dịch vụ và làm mất đi bản sắc văn hóa địa phương.

Tại Việt Nam, các nhóm thanh niên tham gia vào các chương trình tình nguyện tại các cộng đồng vùng sâu, vùng xa thường không chỉ giúp đỡ mà còn đóng góp vào việc tạo dựng các sản phẩm du lịch bền vững, chẳng hạn như các chuyến đi học hỏi về lịch sử và văn hóa, hoặc các chương trình làm sạch môi trường (Lockstone-Binney & Ong, 2022; Phương et al., 2020).

Vấn đề môi trường là một trong những thách thức lớn mà Việt Nam phải đối mặt, đặc biệt trong bối cảnh đô thị hóa và biến đổi khí hậu ngày càng gia tăng. Du lịch tình nguyện không chỉ là một công cụ giúp nâng cao nhận thức về môi trường mà còn là phương thức thúc đẩy hành động bảo vệ thiên nhiên (Phương et al., 2020). Các nghiên cứu về du lịch sinh thái và du lịch tình nguyện đã chỉ ra rằng, việc tham gia vào các dự án bảo vệ môi trường như dọn dẹp rác thải, trồng cây hay bảo vệ các khu vực tự nhiên không chỉ giúp bảo vệ môi trường mà còn tạo ra những lợi ích về mặt xã hội và tâm lý cho những người tham gia.

Ở một khía cạnh khác, tham gia du lịch tình nguyện không chỉ mang lại lợi ích cho cộng đồng và điểm đến mà còn đóng góp vào sự phát triển cá nhân và trải nghiệm du lịch của người tham gia, đặc biệt là thanh niên (Georgeou & Haas, 2019; Gilfillan, 2015). Các nghiên cứu trong lĩnh vực tâm lý học và xã hội học cho thấy, những người tham gia vào các hoạt động tình nguyện thường có sự thay đổi rõ rệt trong nhận thức và hành vi, họ trở nên nhạy bén hơn với các vấn đề xã hội, phát triển các kỹ năng mềm và tạo dựng các mối quan hệ xã hội bền vững (Coghlan & Weiler, 2018; Müller et al., 2020). Các thanh niên tham gia khảo sát cũng đồng ý rằng, việc tham gia vào các hoạt động du lịch tình nguyện sẽ giúp họ sống có ý thức hơn, khám phá bản thân, hiểu rõ hơn về trách nhiệm xã hội và phát triển bản thân.

#### **4.2. Ý định tham gia du lịch tình nguyện dựa trên mục đích chuyến đi của thanh niên tại TPHCM**

Để cung cấp cơ sở thực tiễn triển khai các hoạt động du lịch tình nguyện tại TPHCM, chúng tôi tìm hiểu ý định tham gia du lịch tình nguyện của nhóm đối tượng được khảo sát. Thông qua kết quả nghiên cứu tổng quan, một số nhận định được nghiên cứu đưa ra để người tham gia khảo sát đánh giá theo 5 mức độ của thang đo Likert từ 1 đến 5 tương ứng với hoàn toàn không đồng ý đến hoàn toàn đồng ý. Kết quả đánh giá được thể hiện ở Bảng 3.

Bảng 3. Ý định tham gia du lịch tình nguyện của thanh niên tại TPHCM (trung lập và đồng ý)

| STT | Nhận định                                                                          | Số lượng | Trung bình | ĐLC   |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------|-------|
| 1   | Tôi có ý định tham gia du lịch tình nguyện để giúp đỡ cộng đồng                    | 522      | 3,97       | 0,902 |
| 2   | Tôi có ý định tham gia du lịch tình nguyện để đến những nơi chưa đến               | 522      | 4,10       | 0,907 |
| 3   | Tôi có ý định tham gia du lịch tình nguyện để phát triển bản thân                  | 522      | 4,07       | 0,867 |
| 4   | Tôi có ý định tham gia du lịch tình nguyện do hưởng ứng sự kêu gọi của tổ chức     | 522      | 3,61       | 0,964 |
| 5   | Tôi có ý định tham gia du lịch tình nguyện để thoát khỏi cuộc sống hiện tại        | 522      | 3,37       | 1,074 |
| 6   | Tôi có ý định tham gia du lịch tình nguyện để tham gia phát triển bền vững du lịch | 522      | 3,74       | 0,936 |

Ghi chú: Nhận định từ 1 đến 4 và 6: “đồng ý”; Nhận định 5: “trung lập”.

Nguồn: Các tác giả, xử lý từ dữ liệu khảo sát năm 2024.

Nhìn chung, hầu hết các thanh niên được khảo sát bày tỏ ý định tích cực đối với du lịch tình nguyện, tập trung chủ yếu vào mục đích khám phá, phát triển bản thân và đóng góp cho cộng đồng. Các nhận định đưa ra đều được người tham gia khảo sát đồng ý, chỉ có “ý định tham gia du lịch tình nguyện để thoát khỏi cuộc sống hiện tại” được đánh giá trung lập.

Cụ thể, thanh niên có ý định tham gia du lịch tình nguyện vì muốn “đến những nơi chưa đến” (điểm trung bình 4,10; ĐLC 0,907) và “phát triển bản thân” (điểm trung bình 4,07; ĐLC 0,867), cho thấy nhu cầu khám phá và hoàn thiện kỹ năng, vốn sống của bản thân là động lực quan trọng. Ngoài ra, mong muốn “giúp đỡ cộng đồng” (điểm trung bình 3,97; ĐLC 0,902) cũng được đánh giá cao, phản

ánh ý thức về trách nhiệm xã hội trong giới trẻ. Ở mức thấp hơn, thanh niên cũng tham gia du lịch tình nguyện vì “hưởng ứng sự kêu gọi của tổ chức” (điểm trung bình 3,61) và “tham gia phát triển bền vững du lịch” (điểm trung bình 3,74). Các nhận định này vẫn nằm trong ngưỡng “Đồng ý”, nhưng chưa thể hiện sự thôi thúc mạnh mẽ so với các động lực cá nhân khác như khám phá, phát triển bản thân và đến những nơi chưa đến. Đáng chú ý, lý do “thoát khỏi cuộc sống hiện tại” (điểm trung bình 3,37; ĐLC = 1,074) được đánh giá ở mức “Trung lập”. Điều này cho thấy việc “tạm rời khỏi áp lực thường ngày” không hẳn là mục tiêu trọng yếu của đa số thanh niên khi quyết định tham gia du lịch tình nguyện.

Các kết quả trên đây cũng phù hợp với kết quả tìm hiểu nhận thức của thanh niên về du lịch tình nguyện. Có thể thấy, họ nhận thức về du lịch tình nguyện với quan điểm tích cực và cũng có ý định tham gia để thực hiện hai nhóm mục đích: hỗ trợ điểm đến và phát triển bản thân, trong đó nhu cầu khám phá, phát triển bản thân, trải nghiệm chuyến đi có xu hướng được đồng tình cao hơn.

Kết quả này phù hợp với nhận định của một số nghiên cứu đi trước cho rằng, việc tham gia du lịch tình nguyện ngày càng trở thành một xu hướng phổ biến trong giới trẻ hiện nay (Han et al., 2019). Mỗi cá nhân tham gia có những động cơ và mong muốn khác nhau, nhưng đều hướng đến việc phát triển bản thân và góp phần vào các hoạt động có ý nghĩa (Han, Lee, & Hyun, 2020; Lepp, 2008). Điều này gợi ý rằng, để thu hút họ tham gia, các chương trình du lịch tình nguyện nên chú trọng xây dựng nội dung giúp thỏa mãn nhu cầu học hỏi, khám phá và tạo cơ hội đóng góp, đồng thời truyền thông rõ hơn về ý nghĩa bền vững đối với địa phương và tác động xã hội tích cực.

Một yếu tố quan trọng để thu hút thanh niên tham gia vào du lịch tình nguyện là mong muốn khám phá những địa phương và nền văn hóa chưa được biết đến (Dolkefli et al., 2023; Tian et al., 2019). Theo quan điểm du lịch học, du lịch không chỉ là việc di chuyển đến những địa điểm nổi tiếng mà còn là cơ hội để tìm hiểu về

các cộng đồng và trải nghiệm những yếu tố văn hóa, thiên nhiên đặc trưng của nơi đó. Đối với nhiều thanh niên, việc tham gia du lịch tình nguyện cho phép họ không chỉ đi đến những nơi chưa từng đến mà còn hiểu sâu hơn về lịch sử và những giá trị văn hóa đặc biệt của các cộng đồng mà họ tham gia tương tác.

Bên cạnh các động lực cá nhân, một lý do quan trọng khác là sự hưởng ứng các chiến dịch kêu gọi tình nguyện từ các tổ chức như tổ chức đoàn thể của thanh niên, tổ chức phi chính phủ và các tổ chức khác (Hernandez-Maskivker et al., 2018). Các nghiên cứu cho thấy, sự tham gia của các tổ chức trong việc kêu gọi các cá nhân tham gia vào các chương trình tình nguyện không chỉ tạo ra một trào lưu hưởng ứng từ thanh niên mà còn giúp nâng cao nhận thức xã hội về các vấn đề đang còn tồn đọng tại nhiều khu vực khó khăn. Những chiến dịch này, đặc biệt khi được tổ chức tại TPHCM, không chỉ thu hút các thanh niên tại đây mà còn góp phần tạo ra sự kết nối với các tình nguyện viên quốc tế, tạo nên một mạng lưới tình nguyện viên toàn cầu nhằm giải quyết các vấn đề chung.

Tham gia du lịch tình nguyện cũng có thể là một cách để thoát khỏi sự căng thẳng và áp lực trong cuộc sống thường nhật (Han, Lee, & Hyun, 2020; Judge, 2015). Các nghiên cứu về tâm lý học chỉ ra rằng, khi đối diện với các vấn đề về sức khỏe tâm thần và căng thẳng từ công việc, học tập, nhiều cá

nhân tìm kiếm sự thay đổi qua việc tham gia các hoạt động tình nguyện, nhằm tạo ra một không gian thư giãn và tạo ra sự mới mẻ trong cuộc sống. Du lịch tình nguyện cung cấp cho các cá nhân cơ hội thoát khỏi nhịp sống hối hả của thành phố, tìm lại sự cân bằng trong tâm lý và cuộc sống.

#### 4.3. Ý định tham gia du lịch tình nguyện của thanh niên tại TPHCM theo đơn vị tổ chức

Chúng tôi khảo sát và tìm hiểu sự khác biệt trong ý định tham gia du lịch

Bảng 4. Ảnh hưởng của đơn vị tổ chức đến ý định tham gia du lịch tình nguyện để giúp đỡ cộng đồng của thanh niên tại TPHCM

| Ý định tham gia                                                 | Đơn vị tổ chức                                                                    | N   | Trung bình | Sig.  |
|-----------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----|------------|-------|
| Tôi có ý định tham gia du lịch tình nguyện để giúp đỡ cộng đồng | Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên và các tổ chức đoàn thể cho thanh niên, sinh viên | 210 | 3,96       | 0,009 |
|                                                                 | Các tổ chức phi chính phủ                                                         | 50  | 4,28       |       |
|                                                                 | Doanh nghiệp du lịch                                                              | 34  | 3,65       |       |
|                                                                 | Các hội, nhóm tình nguyện độc lập của sinh viên                                   | 88  | 4,09       |       |
|                                                                 | Các tổ chức khác                                                                  | 140 | 3,87       |       |
|                                                                 | Tổng cộng                                                                         | 522 | 3,97       |       |

Nguồn: Các tác giả, xử lý từ dữ liệu khảo sát năm 2024.

Kết quả cho thấy, khi xét theo đơn vị tổ chức triển khai du lịch tình nguyện, chỉ duy nhất ý định tham gia với mục đích giúp đỡ cộng đồng của thanh niên tại TPHCM có sự khác biệt có ý nghĩa thống kê ( $\text{sig} = 0,009 < 0,05$ ).

Cụ thể, nhóm có xu hướng cao nhất là những người dự định tham gia cùng các tổ chức Phi Chính phủ (trung bình = 4,28), kế đến là các hội/nhóm tình nguyện độc lập của sinh viên (trung bình = 4,09), rồi mới đến Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên và các tổ chức

tình nguyện của thanh niên tại TPHCM theo các đơn vị tổ chức khác nhau, bao gồm: Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên và các tổ chức xã hội cho thanh niên, sinh viên, các tổ chức phi chính phủ, doanh nghiệp du lịch, các hội, nhóm tình nguyện độc lập của sinh viên và các tổ chức khác. Nghiên cứu sử dụng công cụ phân tích khác biệt trung bình On way ANOVA để phân tích giữa các ý định tham gia và đơn vị tổ chức.

đoàn thể cho thanh niên, sinh viên (trung bình = 3,96). Trong khi đó, doanh nghiệp du lịch đạt mức thấp nhất (trung bình = 3,65).

Điều này gợi ý rằng, thanh niên đánh giá cao mô hình du lịch tình nguyện do các tổ chức phi chính phủ hoặc các hội, nhóm độc lập tổ chức. Tiếp đến, Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên và các tổ chức đoàn thể cho thanh niên, sinh viên vẫn là những tổ chức tin cậy để thanh niên tham gia các hoạt động du lịch tình nguyện. Mặt khác, với các

doanh nghiệp du lịch, người tham gia có vẻ ít bị thuyết phục hơn; lý do có lẽ vì việc chương trình của nhóm này sẽ tập trung nhiều vào lợi nhuận và ít chú ý vào mục tiêu xã hội. Tuy vậy, chỉ số trung bình đối với nhóm doanh nghiệp vẫn nằm trong mức “đồng ý”, cho thấy thanh niên nhìn chung vẫn có ý định tham gia, chỉ là mức độ hào hứng thấp hơn các loại hình tổ chức khác.

#### **4.4. Hàm ý quản trị thúc đẩy thanh niên tại TPHCM tham gia du lịch tình nguyện**

Dựa trên các kết quả nghiên cứu về nhận thức và ý định tham gia du lịch tình nguyện của thanh niên, có thể rút ra một số hàm ý quản trị sau nhằm thúc đẩy sự tham gia của thanh niên tại TPHCM vào loại hình du lịch này:

*Thứ nhất, tăng cường công tác tuyên truyền và nâng cao nhận thức về du lịch tình nguyện như một giải pháp phát triển bản thân*

Một trong những yếu tố then chốt để thúc đẩy sự tham gia của thanh niên là thay đổi nhận thức của họ về du lịch tình nguyện. Du lịch tình nguyện không chỉ là một hình thức tham gia vào các hoạt động cộng đồng mà còn là một phương thức để thanh niên khám phá và phát triển bản thân. Các chiến dịch tuyên truyền có thể được triển khai thông qua nhiều kênh, đặc biệt là mạng xã hội và các phương tiện truyền thông hiện đại, nơi mà nhóm đối tượng thanh niên hiện nay rất dễ tiếp cận.

Chia sẻ những câu chuyện thành công từ những người đã tham gia du

lịch tình nguyện, hoặc những trải nghiệm thực tế từ các chương trình tình nguyện có thể tạo ra những hình mẫu tích cực và truyền cảm hứng hiệu quả trong thời đại mạng xã hội. Ngoài ra, các tổ chức cũng có thể hợp tác với các trường đại học, các tổ chức thanh niên để tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm nhằm cung cấp thông tin chi tiết, giải đáp thắc mắc và làm rõ lợi ích của việc tham gia vào du lịch tình nguyện. Thông qua đó, thanh niên sẽ nhận thức được rằng du lịch tình nguyện không chỉ giúp họ phát triển các kỹ năng mềm, mà còn là một cách tuyệt vời để rèn luyện phẩm chất cá nhân và đóng góp cho xã hội.

*Thứ hai, nâng cao nhận thức để thanh niên xem du lịch tình nguyện như một cách sống có ý nghĩa, thoát khỏi áp lực cuộc sống hiện tại*

Cuộc sống đô thị ngày nay, đặc biệt tại TPHCM, thanh niên phải chịu nhiều áp lực từ công việc, học tập, nhu cầu phát triển và các mối quan hệ xã hội. Đối diện với những căng thẳng này, nhiều thanh niên cảm thấy mệt mỏi và tìm kiếm những lối thoát. Du lịch tình nguyện có thể được cân nhắc là một phương thức giúp họ tìm lại sự cân bằng, đồng thời khám phá những giá trị sống sâu sắc hơn. Nếu được khuyến khích và nhận thức đúng đắn, thanh niên sẽ thấy rằng tham gia các chương trình du lịch tình nguyện không chỉ là việc giúp đỡ cộng đồng, mà còn là một cách để giải tỏa căng thẳng và là một hành trình khám phá bản thân tại những vùng đất mới.

Tham gia vào những hoạt động giúp đỡ cộng đồng có thể mang lại cho họ cảm giác thỏa mãn và ý nghĩa, làm giảm đi sự mệt mỏi và căng thẳng của cuộc sống hiện đại, tìm về các giá trị hạnh phúc thực chất hơn.

*Thứ ba, tham gia du lịch tình nguyện để đóng góp vào phát triển bền vững du lịch*

Du lịch tình nguyện không chỉ là một cơ hội cá nhân mà còn là cách thức giúp thanh niên góp phần vào sự phát triển bền vững của ngành du lịch. Khi tham gia vào các hoạt động tình nguyện, thanh niên không chỉ đóng góp vào việc bảo vệ môi trường, gìn giữ di sản văn hóa, mà còn giúp phát triển cộng đồng địa phương. Các chiến dịch tuyên truyền cần tập trung truyền đi thông điệp rằng du lịch tình nguyện là một phần của mô hình du lịch bền vững, nơi mà các giá trị bảo vệ thiên nhiên và văn hóa được ưu tiên. Điều này sẽ giúp thanh niên nhận thức được tầm quan trọng của việc tham gia vào các hoạt động có ý nghĩa xã hội và môi trường, đồng thời tạo ra những kết quả tích cực lâu dài cho cộng đồng và điểm đến du lịch.

*Thứ tư, khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng*

Các doanh nghiệp và cộng đồng cần đóng vai trò tích cực trong việc hỗ trợ và khuyến khích thanh niên tham gia du lịch tình nguyện. Các tổ chức có thể hợp tác với các doanh nghiệp du lịch để phát triển các gói du lịch tình nguyện ưu đãi, đồng thời cung cấp

các phần thưởng như chuyến du lịch miễn phí, cho những tình nguyện viên tích cực. Các chương trình tình nguyện kết hợp du lịch cần được tổ chức với sự chuyên nghiệp, từ việc cung cấp thông tin đầy đủ về các hoạt động, cho đến việc đảm bảo rằng những người tham gia có đủ nguồn lực và sự hỗ trợ. Các tổ chức có thể phối hợp với các trường học, các tổ chức thanh niên, các câu lạc bộ tình nguyện để đưa các chương trình tình nguyện vào các hoạt động ngoại khóa, các sự kiện cộng đồng.

Bên cạnh đó, các tổ chức cộng đồng cũng cần tạo ra những cơ hội kết nối giữa thanh niên với các dự án tình nguyện ở các địa phương, giúp họ dễ dàng tham gia vào các chương trình có tác động thực tế đến cộng đồng. Thực tế cho thấy, nhiều dự án du lịch tình nguyện gặp khó khăn trong việc kết nối với chính quyền và cộng đồng tại địa phương nên các hoạt động thường ngắn hạn, thiếu sự cam kết và tính bền vững.

## 5. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy thanh niên tại TPHCM có nhận thức rất tích cực về du lịch tình nguyện, họ xem đây như một cơ hội để vừa đóng góp cho cộng đồng vừa phát triển bản thân. Họ cũng có ý định tham gia các hoạt động du lịch tình nguyện vì nhiều mục đích khác nhau, trong đó động lực nổi bật là mong muốn được giúp đỡ cộng đồng, trải nghiệm các điểm đến mới lạ và cơ hội khám phá, phát triển bản thân. Mặc dù vậy, quyết định

tham gia còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố như mức độ tin cậy đối với đơn vị tổ chức, tính hiệu quả và bền vững của các dự án. Dựa trên kết quả khảo sát, bài viết đề xuất một số hàm ý quản trị theo hướng tăng cường nhấn mạnh khả năng khám phá, phát triển bản thân khi tham gia du lịch tình nguyện bên cạnh các tác động tích cực đến điểm đến du lịch.

Nghiên cứu có những hạn chế nhất định về phạm vi khảo sát (chủ yếu ở TPHCM), chưa đi sâu phân tích bối cảnh văn hóa, tâm lý của người tham gia. Trong tương lai, việc mở rộng địa bàn nghiên cứu, bổ sung thêm yếu tố so sánh giữa các vùng miền hay thiết kế nghiên cứu theo chuỗi thời gian sẽ giúp hiểu rõ hơn về sự thay đổi nhận thức và ý định của thanh niên trước, trong và sau khi tham gia du lịch tình nguyện. □

### CHÚ THÍCH

(\*) Bài viết là một phần kết quả của đề tài nghiên cứu (được thực hiện bằng nguồn kinh phí hỗ trợ từ Chương trình Vườn Ươm Khoa học và Công nghệ trẻ, được quản lý bởi Trung tâm Phát triển Khoa học và Công nghệ Trẻ - Thành Đoàn Thành phố Hồ Chí Minh và Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh) theo hợp đồng số “25/2024/HĐ-KHCNT-VU” do ThS. Trần Tuyền làm Chủ nhiệm.

### TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Bidee, J., Vantilborgh, T., Pepermans, R., Huybrechts, G., Willems, J., Jegers, M., & Hofmans, J. 2013. “Autonomous Motivation Stimulates Volunteers’ Work Effort: A Self-Determination Theory Approach to Volunteerism”. *Voluntas*, 24(1), 32-47. <https://doi.org/10.1007/S11266-012-9269-X/TABLES/2>, Accessed 24/01/2025.
2. Burrai, E., & Hannam, K. 2018. “Challenging the Responsibility of Responsible Volunteer Tourism”. *Journal of Policy Research in Tourism, Leisure and Events*, 10(1), 90-95. <https://doi.org/10.1080/19407963.2017.1362809>, Accessed 24/01/2025.
3. Coghlan, A., & Weiler, B. 2018. “Examining Transformative Processes in Volunteer Tourism”. *Current Issues in Tourism*, 21(5), 567-582. <https://doi.org/10.1080/13683500.2015.1102209>, Accessed 24/01/2025.
4. Coren, N., & Gray, T. 2012. “Commodification of Volunteer Tourism: a Comparative Study of Volunteer Tourists in Vietnam and in Thailand”. *International Journal of Tourism Research*, 14(3), 222-234. <https://doi.org/10.1002/jtr.848>, Accessed 24/01/2025.
5. Cunha, J., Mensing, R., & Benneworth, P. 2019. “A Conceptual Framework to Understand Student Volunteerism”. *Tertiary Education and Management*, 25(1), 31- 44. <https://doi.org/10.1007/s11233-018-09012-x>, Accessed 24/01/2025.
6. Dolkefli, N., Md Isa, N.N., Aris, N.A.A.M., Sahwandi, S., Hashim, N.A.A.N., Omar, R.N.R., Zain, E.N.M., & Velayuthan, S.K. 2023. “Factors Influencing Volunteer Tourism

- Awareness Among University Students". *Lecture Notes in Networks and Systems*, 485, 1003-1016, Accessed 24/01/2025.
7. Nguyễn Thị Vân Dung. 2013. *Nghiên cứu việc xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình du lịch tình nguyện trên địa bàn Hà Nội*. Luận văn, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.
8. Georgeou, N., & Haas, B. 2019. "Power, Exchange and Solidarity: Case Studies in Youth Volunteering for Development". *Voluntas*, 30(6), 1406-1419. <https://doi.org/10.1007/s11266-019-00103-w>, Accessed 24/01/2025.
9. Gilfillan, D. 2015. "Short-Term Volunteering and International Development: An Evaluation Framework for Volunteer Tourism". *Tourism Analysis*, 20(6), 607-618. <https://doi.org/10.3727/108354215X14464845877878>, Accessed 24/01/2025.
10. Han, H., Lee, S., & Hyun, S.S. 2020. "Tourism and Altruistic Intention: Volunteer Tourism Development and Self-Interested Value". *Sustainability (Switzerland)*, 12(5). <https://doi.org/10.3390/su12052152>, Accessed 24/01/2025
11. Han, H., Meng, B., Chua, B.-L., Ryu, H.B., & Kim, W. 2019. "International Volunteer Tourism and Youth Travelers-an Emerging Tourism Trend". *Journal of Travel and Tourism Marketing*, 36(5), 549-62. <https://doi.org/10.1080/10548408.2019.1590293>, Accessed 24/01/2025.
12. Hernandez-Maskivker, G., Lapointe, D., & Aquino, R. 2018. "The Impact of Volunteer Tourism on Local Communities: A Managerial Perspective". *International Journal of Tourism Research*, 20(5), 650-659. <https://doi.org/10.1002/jtr.2213>, Accessed 24/01/2025.
13. Judge, R.C. 2015. "Emotion, Volunteer-Tourism and Marginalised Youth". *Studies in Childhood and Youth*, 157-173. [https://doi.org/10.1057/9781137415608\\_10](https://doi.org/10.1057/9781137415608_10), Accessed 24/01/2025.
14. Lepp, A. 2008. "Discovering Self and Discovering others Through the Taita Discovery Centre Volunteer Tourism Programme, Kenya". In *Journeys of Discovery in Volunteer Tourism: International Case Study Perspectives* (pp. 86-100). CABI Publishing. <https://doi.org/10.1079/9781845933807.0086>, Accessed 24/01/2025.
15. Lockstone-Binney, L., & Ong, F. 2022. "The Sustainable Development Goals: The Contribution of Tourism Volunteering". *Journal of Sustainable Tourism*, 30(12), 2895-2911. <https://doi.org/10.1080/09669582.2021.1919686>, Accessed 24/01/2025.
16. Magrizos, S., Kostopoulos, I., & Powers, L. 2021. "Volunteer Tourism as a Transformative Experience: A Mixed Methods Empirical Study". *Journal of Travel Research*, 60(4), 878-895. [https://doi.org/10.1177/0047287520913630/asset/images/large/10.1177\\_0047287520913630-fig1.jpeg](https://doi.org/10.1177/0047287520913630/asset/images/large/10.1177_0047287520913630-fig1.jpeg), Accessed 24/01/2025.
17. Manosuthi, N., Lee, J.S., & Han, H. 2020. "Predicting the Revisit Intention of Volunteer Tourists using the Merged Model between the Theory of Planned Behavior and Norm Activation Model". *Journal of Travel & Tourism Marketing*, 37(4), 510-532. <https://doi.org/10.1080/10548408.2020.1784364>, Accessed 24/01/2025
18. McIntosh, A.J., & Zahra, A. 2007. "A Cultural Encounter Through Volunteer Tourism: Towards the Ideals of Sustainable Tourism?". *Journal of Sustainable Tourism*, 15(5), 541-556. <https://doi.org/10.2167/jost701.0>, Accessed 24/01/2025.

19. Meng, B., Chua, B.-L., Ryu, H.B., & Han, H. 2020. "Volunteer Tourism (VT) Traveler Behavior: Merging Norm Activation Model and Theory of Planned Behavior". *Journal of Sustainable Tourism*, 28(12), 1947-969. <https://doi.org/10.1080/09669582.2020.1778010>, Accessed 24/01/2025.
20. Müller, C.V., Scheffer, A.B.B., & Closs, L.Q. 2020. "Volunteer Tourism, Transformative Learning and its Impacts on Careers: The Case of Brazilian Volunteers". *International Journal of Tourism Research*, 22(6), 726-738. <https://doi.org/10.1002/jtr.2368>, Accessed 24/01/2025.
21. Otoo, F.E., & Amuquandoh F.E. 2014. "An Exploration of the Motivations for Volunteering: A Study of International Volunteer Tourists to Ghana". *Tourism Management Perspectives*, 11(1), 51-57. <https://www.scopus.com/inward/record.uri?eid=2-s2.0-84940375944&partnerID=40&md5=65acbe5cb28adbcb34b1ee933b070dac>, Accessed 24/01/2025.
22. Nguyễn Thị Phương Nga. 2020. "Du lịch tình nguyện - Hướng phát triển bền vững cho du lịch vùng miền núi Việt Nam". *Tạp chí Khoa học - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội: Khoa học Xã hội*, 5(65), 129-129. <https://doi.org/10.18173/2354-1067.2020-0035>, truy cập ngày 24/01/2025.
23. Ross, D. 2020. "Towards Meaningful Co-Creation: A Study of Creative Heritage Tourism in Alentejo, Portugal". *Current Issues in Tourism*, 23(22), 2811-2824. <https://doi.org/10.1080/13683500.2020.1782355>, Accessed 24/01/2025.
24. Smith, K., & Holmes, K. 2009. "Researching Volunteers in Tourism: Going Beyond". *Annals of Leisure Research*, 12(3-4), 403-420. <https://doi.org/10.1080/11745398.2009.9686831>, Accessed 24/01/2025.
25. Tian, Z., Bai, K., & Liu, C. 2019. "Young Chinese People's Motivation to Participate in International Volunteer Tourism and Its Influencing Factors". [中国青年国际义工旅行者的旅游动机及其影响因素]. *Tropical Geography*, 39(3), 420-429. <https://doi.org/10.13284/j.cnki.rddl.003139>, Accessed 24/01/2025.
26. Tomazos, K., & Butler, R. 2009. "Volunteer tourism: The New Ecotourism? *Anatolia*". 20(1), 196-211. <https://doi.org/10.1080/13032917.2009.10518904>, Accessed 24/01/2025.
27. Wearing, S., & McGehee, N.G. 2013. "Volunteer Tourism: A Review. *Tourism Management*, 38, 120-130, Accessed 24/01/2025.
28. Wearing, S.L., Benson, A.M., & McGehee, N. 2017. "Volunteer Tourism and Travel Volunteering". In *The Palgrave Handbook of Volunteering, Civic Participation, and Nonprofit Associations* (Vol. 1). [https://doi.org/10.1007/978-1-137-26317-9\\_13](https://doi.org/10.1007/978-1-137-26317-9_13), Accessed 24/01/2025.